

BÁO CÁO

Quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh như sau:

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, trong bối cảnh chung của cả nước, kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tiếp tục chịu tác động bởi dịch Covid-19. Trong khi đó, nhu cầu về nguồn lực để đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh,... ngày càng lớn, dẫn đến việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách của tỉnh năm 2021 gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù vậy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, sự điều hành linh hoạt của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong toàn tỉnh, công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2021 của tỉnh đã từng bước khắc phục khó khăn và đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể:

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2021

1. Tổng thu ngân sách địa phương

Thực hiện 7.447.141 triệu đồng, đạt 129% dự toán tỉnh giao (không kể thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện: 2.845.248 triệu đồng).

(Chi tiết tại biểu số 48-NĐ31)

2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Ngay từ đầu năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp với Chi cục Hải quan Bắc Kạn, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường công tác quản lý thu; chống thất thu; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định của nhà nước; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách; thường xuyên đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện để có các giải pháp tham mưu chỉ đạo, điều hành thu ngân sách kịp thời.

Kết quả tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 829.502 triệu đồng, đạt 114,7% dự toán Trung ương giao và đạt 113,3% dự toán tỉnh giao, trong đó:

2.1. Thu nội địa: Thực hiện 786.679 triệu đồng, đạt 109% dự toán tỉnh giao. Số thu nội địa không kể thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết là 653.571 triệu

đồng, đạt 108,35% dự toán tình giao. Có 09/20 khoản thu đạt và vượt mức dự toán giao, cụ thể:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý thực hiện 107.978 triệu đồng, đạt 108% dự toán tình giao, các doanh nghiệp nhà nước tiếp tục hoạt động ổn định nên số thu duy trì và có tăng trưởng so với cùng kỳ. Số thu chủ yếu từ một số công ty như: Chi nhánh xăng dầu Bắc Kạn, Công ty Điện lực Bắc Kạn.

- Lệ phí trước bạ thực hiện 54.482 triệu đồng, đạt 104,8% dự toán tình giao do sức mua đối với phương tiện và đăng ký lệ phí trước bạ của người dân trong tỉnh tăng trong năm.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện 907 triệu đồng, đạt 129,53% dự toán tình giao, khoản thu này vượt dự toán chủ yếu do thu nợ và thu tiền nộp một lần cho cả chu kỳ của các doanh nghiệp và tổ chức, đối với hộ dân gần như không phát sinh do được miễn thuế đối với địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 34.148 triệu đồng, đạt 122% dự toán tình giao. Tuy chính sách giảm thuế thu nhập cá nhân đối với hộ kinh doanh theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ảnh hưởng đến khoản thu này, nhưng do biến động không lớn nên vẫn vượt dự toán giao. Số thu phát sinh lớn ở một số đơn vị như Công ty Điện lực Bắc Kạn, Viettel.

- Thuế bảo vệ môi trường thực hiện 122.305 triệu đồng, đạt 107,3% dự toán tình giao, khoản thu tăng chủ yếu do việc kinh doanh mặt hàng xăng dầu đối với Công ty cổ phần xăng dầu Hà Nội và Chi nhánh xăng dầu Bắc Kạn khá ổn định, số nộp bình quân hàng tháng trung bình khoảng 10.000 triệu đồng.

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 118.861 triệu đồng, đạt 114,51% dự toán tình giao. Kết quả thu đạt cao so với dự toán chủ yếu từ khoản thu đấu giá đất tại thành phố Bắc Kạn (21,8 tỷ đồng) và khoản thu từ đấu giá đất năm 2020 tại huyện Chợ Đồn chuyển sang (16,8 tỷ đồng).

- Tiền thuê đất, mặt nước thực hiện 12.496 triệu đồng, đạt 104,13% dự toán tình giao, số thu vượt dự toán chủ yếu do một số doanh nghiệp nộp tiền thuê đất dài hạn (10 năm-15 năm) trong một lần.

- Thu khác ngân sách thực hiện 82.453 triệu đồng, đạt 183,23% dự toán tình giao, khoản thu này tăng cao do trong năm phát sinh một số khoản thu tăng đột biến như thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 14.470 triệu đồng, thu hồi các khoản chi năm trước 33.153 triệu đồng, thu tiền phạt 21.562 triệu đồng...

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện 12.803 triệu đồng, đạt 106,7% dự toán tình giao, khoản thu này thực hiện khá sát so với dự toán.

Bên cạnh các khoản thu đạt và vượt dự toán giao, còn có một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu ngân sách nhà nước nhưng không đạt dự toán giao như:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 149.509 triệu đồng, đạt 96,5% dự toán tình giao, khoản thu này đạt thấp chủ yếu do ảnh hưởng của dịch

bệnh làm hoạt động sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn, kết hợp với việc thực hiện chính sách giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2021 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ. Ngoài ra, các doanh nghiệp nội tỉnh chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa nên nguồn thu này không ổn định.

- Phí, lệ phí thực hiện 69.339 triệu đồng, đạt 94,73% dự toán tỉnh giao. Khoản thu này không đạt dự toán do một số khoản phí về dịch vụ đặc biệt là phí tham quan du lịch bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, kết hợp với việc thực hiện chính sách giảm một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 và Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết thực hiện 14.247 triệu đồng, đạt 95% dự toán tỉnh giao. Khoản thu này không đạt dự toán do tác động của dịch Covid-19 ảnh hưởng đến doanh thu của các công ty xổ số, đặc biệt là xổ số truyền thống (XSKT).

2.2. Thu xuất, nhập khẩu: Thực hiện 28.682 triệu đồng, đạt 286,82% dự toán Trung ương và tỉnh giao. Số thu này tăng đột biến do trong năm 2021 phát sinh thuế nhập khẩu từ việc nhập khẩu nguyên liệu của Công ty Lechenwood; thuế xuất khẩu chì của Công ty TNHH Hoàng Nam.

2.3. Thu các khoản huy động, đóng góp, viện trợ: Không giao dự toán đầu năm, thực hiện 14.141 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu số 50-NĐ31)

3. Thu cân đối ngân sách địa phương năm 2021

Thu cân đối ngân sách địa phương năm 2021 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, số ghi thu ghi chi, thu kết dư nguồn ngân sách địa phương) là 528.876 triệu đồng, tăng 22.076 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao.

II. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

1. Chi ngân sách địa phương:

Ngay từ những tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về lĩnh vực tài chính - ngân sách như Chương trình hành động về nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, phê duyệt tiến độ thực hiện cam kết chi thường xuyên theo từng nhiệm vụ. Qua đó, công tác quản lý, điều hành chi ngân sách nhà nước được thực hiện đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Kết quả năm 2021, dự toán chi ngân sách địa phương do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định là 5.785.271 triệu đồng. Tổng quyết toán chi ngân sách địa phương là 7.139.906 triệu đồng, đạt 123,4% dự toán tỉnh giao đầu năm.

Đánh giá một số khoản chi cụ thể như sau:

1.1. Chi đầu tư phát triển (không bao gồm chi đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia):

Thực hiện Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2021; Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phân bổ, giao dự toán chi tiết vốn đầu tư phát triển cho các công trình, dự án đảm bảo về thời gian, danh mục và mức vốn theo quy định.

Để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo triển khai đến tất cả các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các đơn vị nghiêm túc, quyết liệt thực hiện các giải pháp đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ, Công điện số 1082/CD-TTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, quyết liệt thực hiện các biện pháp như: Thường xuyên tổ chức họp giao ban xây dựng cơ bản, kiểm điểm tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư; tổ chức các Đoàn kiểm tra do lãnh đạo UBND tỉnh làm trưởng đoàn và một số sở, ngành để trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tại các huyện, thành phố của tỉnh; thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh; căn cứ việc hoàn thành kế hoạch giải ngân để xem xét trong việc đánh giá, bình xét thi đua gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Tuy đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo, điều hành, nhưng số quyết toán vốn đầu tư năm 2021 của tỉnh vẫn đạt thấp, kế hoạch vốn đầu tư phải chuyển nguồn hoặc hủy bỏ tương đối lớn, cụ thể: Tổng chi đầu tư phát triển năm 2021 thực hiện 1.549.233 triệu đồng, đạt 52% tổng kế hoạch vốn (bao gồm cả nguồn vốn năm 2020 chuyển nguồn sang). Quyết toán chi đầu tư đạt thấp do một số nguyên nhân sau:

- Nguyên nhân chủ quan: Năng lực quản lý dự án của một số chủ đầu tư còn hạn chế, một số sản phẩm tư vấn lập dự án, thiết kế, dự toán chưa đảm bảo chất lượng dẫn đến vướng mắc trong quá trình thanh, quyết toán ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân. Ngoài ra, một số chủ đầu tư còn chậm thực hiện các thủ tục hoàn ứng của các khoản tạm ứng từ những năm trước chuyển sang.

- Nguyên nhân khách quan: Năm 2021 là năm đầu của kỳ kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, đến giữa tháng 9 năm 2021, sau khi có Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh mới có cơ sở phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới. Với thời gian ngắn, đa số các dự án chỉ thực hiện được các thủ tục chuẩn bị đầu tư, chưa đến bước triển khai thi công nên chưa có khối lượng hoàn thành để giải ngân kế hoạch vốn. Ngoài ra, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên các nhà thầu không thể tập trung nhân lực, vật lực để thi công dẫn đến chậm tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn. Đối với các dự án sử dụng vốn nước ngoài, quy trình giải ngân các dự án rất phức tạp, trải qua nhiều thủ tục nên thời gian thanh toán thường kéo dài, dẫn đến tỷ lệ giải ngân thấp hơn so với dự toán giao.

Đánh giá cụ thể các nguồn vốn như sau:

- Vốn đầu tư ngân sách địa phương cân đối: Thực hiện 577.525 triệu đồng, đạt 75% tổng kế hoạch vốn (bao gồm cả nguồn vốn năm 2020 chuyển nguồn sang). Số thực hiện đạt thấp chủ yếu ở cấp tỉnh tại một số dự án:

+ Dự án xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư, chuyển nguồn 81.364 triệu đồng. Nguyên nhân: Do quý IV năm 2021 mới cơ bản thực hiện xong công tác lựa chọn nhà thầu, cộng thêm ảnh hưởng dịch Covid-19, nên việc huy động bổ sung nhân công, máy móc thiết bị, vật liệu phục vụ thi công công trình gặp nhiều khó khăn, đồng thời do thời tiết mưa nhiều làm ảnh hưởng đến công tác giải phóng mặt bằng, một số đoạn tuyến chưa có hướng tiếp cận nên chưa triển khai thi công dẫn đến chưa khối lượng hoàn thành để giải ngân và thanh toán tạm ứng.

+ Dự án Trường Tiểu học Phương Viên, huyện Chợ Đồn do UBND huyện Chợ Đồn làm chủ đầu tư chuyển nguồn tạm ứng 6.180 triệu đồng; Dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở chuyển nguồn dự toán 5.645,6 triệu đồng; Dự án đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng công nghệ cao và an ninh mạng do Công an tỉnh làm chủ đầu tư chuyển nguồn tạm ứng 4.000. Nguyên nhân: Do tháng 9 năm 2021 các dự án mới được phê duyệt nên mới chỉ thanh toán được các nội dung ở bước chuẩn bị dự án, đồng thời ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tiến độ thực hiện dự án chậm phải chuyển nguồn sang năm 2022 tiếp tục thực hiện.

- Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu: Thực hiện 458.186 triệu đồng, đạt 33% tổng kế hoạch vốn (bao gồm cả nguồn vốn năm 2020 chuyển nguồn sang).

Số quyết toán đạt thấp chủ yếu tại một số dự án:

+ Dự án Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang do Ban quản lý dự án xây dựng công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư: Chuyển nguồn 647.962 triệu đồng, hủy dự toán hoàn trả về ngân sách Trung ương 49.551 triệu đồng. Nguyên nhân: Tương tự như đã nêu tại phần vốn cân đối địa phương.

+ Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng các xã CT229 huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn chuyển nguồn 70.753 triệu đồng do ảnh hưởng dịch Covid-19, dẫn đến việc huy động bổ sung nhân công, máy móc thiết bị, vật liệu phục vụ thi công công trình gặp nhiều khó khăn; đồng thời, do thời tiết mưa nhiều làm ảnh hưởng đến công tác giải phóng mặt bằng và tiến độ triển khai thực hiện.

+ Kinh phí thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020, phải hoàn trả về ngân sách Trung ương 32.253 triệu đồng. Nguyên nhân: Trung ương giao vốn cả giai đoạn 2017-2020 nhưng lại dồn vào năm 2020 dẫn đến áp lực giải ngân lớn; ngoài ra, số vốn được giao lớn hơn nhu cầu thực tế của tỉnh, đồng thời Đề án được xây dựng từ năm 2017 nhưng đến năm 2020 mới được giao vốn nên một số hộ nghèo đã thoát nghèo, không thuộc đối tượng thụ hưởng.

+ Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn hủy dự toán, hoàn trả về ngân sách Trung ương 25.178 triệu đồng, nguyên nhân do việc xây dựng kế

hoạch chưa sát với tình hình thực tế, dẫn đến tổng mức đầu tư được phê duyệt cao hơn nhu cầu thực tế, thừa vốn phải hủy bỏ.

+ Dự án Đầu tư nâng cấp hệ thống sản xuất chương trình truyền hình Bắc Kạn do Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh làm chủ đầu tư: Chuyển nguồn 22.185 triệu đồng do trong quá trình triển khai thực hiện lập dự toán và thiết kế chi tiết của dự án đã gặp phải những khó khăn vướng mắc.

+ Dự án Quy hoạch di tích danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bể và vùng lân cận chuyển nguồn 22.391,9 triệu đồng do tháng 12 năm 2021 dự án mới được Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch do đó mới chỉ thực hiện được các bước chuẩn bị đầu tư chưa có khối lượng thanh toán nên chuyển sang năm 2022 để tiếp tục thực hiện.

+ Dự án Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (4 xã) do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư chuyển nguồn 17.886 triệu đồng do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng có 01 hộ dân không chấp thuận theo giá trị phương án đã được duyệt nên không bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư.

- Vốn nước ngoài: Thực hiện 513.522 triệu đồng, đạt 60,62% tổng kế hoạch vốn.

Đối với các dự án sử dụng vốn nước ngoài, do thủ tục điều chỉnh dự án (Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thị xã Bắc Kạn giai đoạn 2 chuyển nguồn 74.450 triệu đồng), điều chỉnh chủ trương đầu tư (dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn chuyển nguồn 105.169 triệu đồng) phải qua nhiều cấp Bộ, ngành Trung ương và nhà tài trợ nên mất nhiều thời gian làm chậm tiến độ giải ngân các dự án. Mặt khác, quy trình giải ngân các dự án ODA rất phức tạp, trải qua nhiều thủ tục nên thời gian thanh toán thường kéo dài, dẫn đến tỷ lệ giải ngân thấp hơn so với dự toán giao.

(Chi tiết tại biểu số 53a - NĐ31)

1.2. Chi thường xuyên (Không bao gồm chi thường xuyên vốn sự nghiệp các CTMT quốc gia):

Việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên của tỉnh đảm bảo kịp thời gian và theo đúng quy định của nhà nước. Ngay từ đầu năm, các nhiệm vụ, chính sách, chế độ trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được phân bổ và giao chi tiết đến các đơn vị, địa phương. Trong năm đã thực hiện quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, linh hoạt, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao. Đảm bảo ưu tiên cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đồng thời, để đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 và chính sách an sinh xã hội cho người dân, tỉnh đã rà soát, cân đối, sử dụng linh hoạt các nguồn kinh phí (dự phòng ngân sách, nguồn tiết kiệm chi, nguồn quản lý hành chính, nguồn cải cách tiền lương) để giải quyết kịp thời, đầy đủ các chính sách, nhằm đảm bảo ổn định cuộc sống cho người dân. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương về việc tạo nguồn kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, tỉnh đã chủ động cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021, với tổng số tiền

là 27.637 triệu đồng và bổ sung vào nguồn dự phòng ngân sách các cấp; đồng thời cắt giảm kinh phí của các nhiệm vụ chưa thật sự cần thiết hoặc triển khai không hết trong năm 2021, với số tiền là 15.178 triệu đồng để bổ sung kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Nhìn chung, chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo các hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn và thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội.

Tổng chi thường xuyên thực hiện năm 2021 là 3.516.758 triệu đồng, đạt 103,6% dự toán tính giao. Trong tổng chi thường xuyên năm 2021 đã bao gồm số kinh phí năm trước chuyển nguồn sang và số Trung ương bổ sung trong năm để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ, các chế độ chính sách. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi như sau:

- Chi quốc phòng: Quyết toán 138.446 triệu đồng, đạt 144,3% dự toán giao đầu năm, số chi tăng chủ yếu do trong năm phát sinh nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, đồng thời Trung ương quyết định tăng mức tiền ăn cơ bản của bộ binh dẫn đến kinh phí thực hiện huấn luyện dân quân tự vệ và huấn luyện dự bị động viên tăng thêm kinh phí so với số đã bố trí đầu năm.

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Quyết toán 1.383.916 triệu đồng, đạt 103% dự toán tính giao đầu năm. Trong năm, lĩnh vực này có cả yếu tố tăng chi (Trung ương phê duyệt thêm các xã của tỉnh vào danh sách địa bàn đặc biệt khó khăn, nên nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách giáo dục cho học sinh tại vùng đặc biệt khó khăn tăng) và yếu tố giảm chi (do chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, học sinh không đến trường đủ 9 tháng nên kinh phí thực hiện một số chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục giảm) nhìn chung tổng chi cả năm sát so với dự toán giao.

- Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: Quyết toán 16.245 triệu đồng, đạt 99,1% dự toán tính giao đầu năm, số thực hiện đạt cao do đã bao gồm số chi từ nguồn năm trước chuyển sang.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Quyết toán 363.714 triệu đồng, đạt 103,7% dự toán tính giao đầu năm, số thực hiện vượt dự toán giao đầu năm chủ yếu do trong năm phát sinh thêm các nhiệm vụ chi cho công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Chi các hoạt động kinh tế: Quyết toán 308.040 triệu đồng, đạt 92,2% dự toán tính giao đầu năm, số quyết toán đạt thấp do thực hiện tiết kiệm chi các nhiệm vụ trong năm; một số nhiệm vụ hủy dự toán như: Kinh phí thực hiện chính sách miễn thu thủy lợi phí, kinh phí quản lý, bảo trì các tuyến đường.

- Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: Quyết toán 985.740 triệu đồng, đạt 99,4% dự toán tính giao đầu năm. Mặc dù, trong năm tỉnh có thực hiện cắt giảm 50% kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí và tiết kiệm thêm 10% kinh phí chi thường xuyên theo hướng dẫn của Trung ương, nhưng cũng phát sinh thêm kinh phí Trung ương giao để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 nhìn chung tổng số quyết toán khá sát với dự toán giao đầu năm.

- Chi đảm bảo xã hội: Quyết toán 120.864 triệu đồng, đạt 122,9% dự toán tỉnh giao đầu năm, số thực hiện cao hơn số giao dự toán đầu năm do trong năm Trung ương bổ sung kinh phí thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19, hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, bổ sung kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và thực hiện các nhiệm vụ từ nguồn năm trước chuyển sang.

Nhìn chung, kinh phí chi thường xuyên đã được thực hiện theo đúng dự toán được giao, sử dụng đúng mục đích, đáp ứng được nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, bảo đảm hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, bảo đảm chính sách về tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; các chính sách về an sinh xã hội được triển khai thực hiện cơ bản kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng.

(Chi tiết tại biểu số 53a - NĐ31)

1.3. Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia:

Năm 2021, Trung ương không giao dự toán các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 trong dự toán đầu năm cho tỉnh, đến quý III, IV Trung ương giao bổ sung cho tỉnh kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững số tiền 10.639 triệu đồng. Số thực hiện trong năm 2021 chủ yếu từ nguồn năm 2020 chuyển sang, nguồn ngân sách tỉnh bố trí từ số tiết kiệm dự toán chi thường xuyên, nguồn tăng thu tiết kiệm chi, cụ thể:

Tổng quyết toán chi các Chương trình mục tiêu quốc gia là 119.449 triệu đồng, đạt 89,4% tổng kế hoạch vốn, bao gồm:

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Thực hiện 72.939 triệu đồng, đạt 92,3% so với tổng kế hoạch vốn.
- Chương trình MTQG giảm nghèo và bền vững: Thực hiện 46.510 triệu đồng, đạt 85% tổng kế hoạch vốn.

(Chi tiết tại biểu số 61 - NĐ31)

2. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau

Chi chuyển nguồn ngân sách năm 2021 sang năm 2022 được thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, với số tiền là 1.666.700 triệu đồng, chủ yếu là ở nguồn vốn đầu tư phát triển (1.245.537 triệu đồng), nguồn cải cách tiền lương (116.188 triệu đồng), khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 (99.322 triệu đồng) và các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật NSNN năm 2015 (175.744 triệu đồng), cụ thể:

2.1. Ngân sách cấp tỉnh: 1.290.572 triệu đồng, gồm các nguồn sau:

a. Nguồn kinh phí chưa phân bổ được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục thực hiện: 38.250 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội 29.955 triệu đồng.
- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9

năm thực hiện dự toán: 8.295 triệu đồng, bao gồm: Kinh phí Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - việc làm và an toàn lao động số tiền 8.000 (Trung ương phân bổ ngày 08/12/2021); Kinh phí hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí các Hội văn học nghệ thuật, Hội Nhà báo địa phương (Trung ương phân bổ ngày 31/12/2021).

b. Nguồn kinh phí đã phân bổ cho các đơn vị thực hiện: 1.216.713 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật Đầu tư công: 1.148.823 triệu đồng.

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 102 triệu đồng.

- Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước: 537 triệu đồng.

- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán: 57.591 triệu đồng.

- Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện 9.660 triệu đồng.

c. Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021 được chuyển sang năm 2022 theo quy định: 35.609 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ biểu số 02 - Thuyết minh chi chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh kèm theo).

2.2. Ngân sách cấp huyện (xã): 376.128 triệu đồng, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công: 96.714 triệu đồng.

- Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm thực hiện dự toán: 23 triệu đồng.

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 86.131 triệu đồng.

- Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi: 19.689 triệu đồng.

- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán: 33.436 triệu đồng.

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau: 140.135 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ biểu số 03 - Thuyết minh chi chuyển nguồn ngân sách cấp huyện, xã kèm theo).

3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính

Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính thực hiện 1.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.

III. KẾT DƯ NGÂN SÁCH NĂM 2021

Tổng kết dư ngân sách tỉnh là 254.420 triệu đồng, trong đó:

- Kết dư ngân sách cấp tỉnh: 224.370 triệu đồng.
- Kết dư ngân sách cấp huyện: 22.902 triệu đồng;
- Kết dư ngân sách cấp xã: 7.148 triệu đồng.

Xử lý kết dư ngân sách địa phương

(1) Kết dư ngân sách cấp tỉnh: 224.370 triệu đồng, bao gồm:

- + Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu 208.331 triệu đồng.
- + Nguồn địa phương cân đối 16.039 triệu đồng.

Kết dư ngân sách cấp tỉnh được xử lý như sau:

- + Trích vào Quỹ dự trữ tài chính theo quy định: 8.019,5 triệu đồng.
- + Chuyển vào thu ngân sách năm 2022: 216.350,5 triệu đồng, trong đó số kinh phí thuộc nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu là 208.331 triệu đồng (Nguồn kinh phí này sẽ hoàn trả về ngân sách Trung ương theo quy định).

(2) Kết dư ngân sách cấp huyện: 22.902 triệu đồng, được chuyển vào thu ngân sách cấp huyện năm 2022.

(3) Kết dư ngân sách cấp xã: 7.148 triệu đồng, được chuyển vào thu ngân sách cấp xã năm 2022.

Trên đây là Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

(Kèm theo các biểu mẫu theo quy định của Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/03/2017 của Chính phủ).

Nơi nhận:

- Kiểm toán nhà nước khu vực X;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP (Ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, Lan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình